

SỞ GD-ĐT TP ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN
KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN LỚP 12
GV: Đỗ Thị Thu Thủy
MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II MÔN NGỮ VĂN, LỚP 12

I. THIẾT LẬP MA TRẬN, ĐẶC TẢ
1.MA TRẬN

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Mức độ nhận thức						Tổng % điểm
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	40%
1	Đọc	Văn bản thơ Hồ Chí Minh.	5	2	15 %	2	20 %	1	5%	
2	Viết	Viết đoạn văn nghị luận văn học(thơ)	1	10%		5%		5%		20%
		Viết bài văn nghị luận xã hội	1	15%		5%		20%		40%
Tỉ lệ				40%		30%		30%		100
Tổng			7	100%						

2. BẢNG ĐẶC TẢ .

TT	Nội dung kiến thức/kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
I	ĐỌC HIỂU	Văn bản thơ Hồ Chí Minh.	Nhận biết: - Chỉ ra dấu hiệu để nhận biết thể loại văn bản. - Tìm từ ngữ, hình ảnh có trong văn bản. Thông hiểu: - Phân tích tác dụng biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản. - Hiểu được nội dung, nghệ thuật trong văn bản... Vận dụng: - Rút ra được những bài học, thông điệp cho bản thân. - Nêu được quan điểm, nhận thức riêng của cá nhân.	2	2	1	40
II	LÀM VĂN	1. Viết đoạn nghị luận văn học (thơ)	Nhận biết: - Giới thiệu được vấn đề nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Thông hiểu: Diễn giải về nội dung của đoạn thơ. Vận dụng: Vận dụng các kĩ năng dùng				20

			từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để làm rõ vấn đề nghị luận. Vận dụng cao: - Đánh giá được đặc sắc nội dung của đoạn thơ - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt.				
		2. Viết văn bản nghị luận xã hội(vấn đề liên quan đến tuổi trẻ-ứng xử trong GD và XH)	Nhận biết: - Xác định được vấn đề cần nghị luận. - Xác định được cách thức trình bày một văn bản nghị luận xã hội. Thông hiểu: -Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. Vận dụng: Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề cần bàn luận. Vận dụng cao: - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân				40

			để bàn luận về vấn đề. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.				
Tỉ lệ				40%	30%	30%	100%
Tổng				100%			

II. Đề ôn

Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi:

CẢNH RỪNG VIỆT BẮC

- Hồ Chí Minh -

*Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay,
Vượn hót chim kêu suốt cả ngày.
Khách đến thì mời ngô nếp nướng,
Sẵn về thường chén thịt rừng quay.
Non xanh, nước biếc tha hồ dạo,
Rượu ngọt, chè tươi mặc sức say.
Kháng chiến thành công ta trở lại,
Trăng xưa, hạc cũ với xuân này.*

1947

(In trong “Hồ Chí Minh toàn tập”, tập 5, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.376)

Câu 1: Chỉ ra dấu hiệu nhận biết thể thơ của văn bản

Câu 2: Chỉ ra những cụm từ miêu tả thiên nhiên và sản vật núi rừng ở 4 câu thơ đầu.

Câu 3: Phân tích hiệu quả của phép tu từ liệt kê được sử dụng trong 2 câu thơ sau:

*Non xanh, nước biếc tha hồ dạo,
Rượu ngọt, chè tươi mặc sức say.*

Câu 4: Xác định nhân vật trữ tình trong bài thơ và nêu tâm trạng của nhân vật trữ tình.

Câu 5: Từ bài thơ trên, em hãy nêu một bài học ý nghĩa nhất với bản thân và lí giải (Trình bày khoảng 5 - 7 dòng).

I. Phần viết

Câu 1. Viết đoạn văn 150 chữ trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp nội dung của bài thơ.

Câu 2. Viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 600 chữ) nói về cách ứng xử của các bạn trẻ với những người thân giữa sự phát triển rộng rãi của mạng xã hội.